

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THỐNG NHẤT**

**Phục lục I.1**

**Thông kê thực trạng thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã Thống Nhất**

(Kèm Đề án số /ĐA-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất)

<b>TT</b>	<b>Thôn, tổ dân phố</b>	<b>Số hộ gia đình</b>	<b>Thôn ĐBKK</b>	<b>Hiện trạng sáp nhập (đã sáp nhập năm nào)</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>Tổng số</b>	<b>3.150</b>	<b>19</b>		
1	Thôn Tầm Phiêng	83		2018	
2	Thôn Nà Vàng	73			
3	Thôn Tầm Khuổi	110		2021	
4	Thôn Hợp Tiến	76		2019	
5	Thôn Nà Pán	116			
6	Thôn Hán Sài	84			
7	Thôn Kéo Bẻ	100		2018	
8	Thôn Khòn Nà	94			
9	Thôn Bản Bẻ	76			
10	Thôn Hợp Nhất	119	X	2020	
11	Thôn Bản Mới	112		2019	
12	Thôn Ôn Cựu	125		2020	
13	Thôn Nà Lái	64			
14	Thôn Liên Thôn 1	110	X	2018	
15	Thôn Nà Thì	64			
16	Thôn Cốc Lại	50	X		
17	Thôn Bó Tảng	76	X	2020	
18	Thôn Khòn Chả	72			
19	Thôn Nà Pàm	68	X		
20	Thôn Tầm Pục	51	X		
21	Thôn Bản Hả	66	X		
22	Thôn Nà Hao	41	X		
23	Thôn Khuổi Luồng	47	X	2022	
24	Thôn Pò Mạ	98		2018	
25	Thôn Nà Mò	115	X		

<b>TT</b>	<b>Thôn, tổ dân phố</b>	<b>Số hộ gia đình</b>	<b>Thôn ĐBK</b>	<b>Hiện trạng sáp nhập (đã sáp nhập năm nào)</b>	<b>Ghi chú</b>
26	Thôn Khau Mu	84			
27	Thôn Đông Thoang	65	X	2018	
28	Thôn Bản Đoóc	127			
29	Thôn Khuôn Săm	101	X	2019	
30	Thôn Nà Noong	82	X	2020	
31	Thôn Vinh Tiên	199	X	2019	
32	Thôn Suối Mi	28	X		
33	Thôn Phai Bậy	98	X		
34	Thôn Suối Vằm	71	X		
35	Thôn Suối Lông	70	X		
36	Thôn Bộ	135	X	2018	

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THỐNG NHẤT**

**Phục lục I.2**

**Thống kê thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chí quy mô số hộ gia đình trên địa bàn xã Thống Nhất**

(Kèm Đề án số /ĐA-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất)

TT	Thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình	Thôn ĐBK	Thôn biên giới (địa bàn thôn tiếp giáp trực tiếp với đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc)	Phương án đề xuất sáp nhập*	Dự kiến lộ trình sáp nhập	Giải trình ý do không thực hiện sáp xếp, tổ chức lại (nếu có)
	<b>Tổng số</b>	<b>2.951</b>	<b>19</b>	<b>0</b>	<b>25</b>	<b>25</b>	<b>0</b>
1	Thôn Tầm Phiêng	83		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
2	Thôn Nà Vàng	73		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
3	Thôn Tầm Khuổi	110		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
4	Thôn Hợp Tiến	76		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
5	Thôn Nà Pán	116		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
6	Thôn Hán Sỏi	84		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
7	Thôn Bàn Mới	112		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
8	Thôn Ôn Cựu	125		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
9	Thôn Khòn Chá	72		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
10	Thôn Nà Pàm	68	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
11	Thôn Đông Thoang	65	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
12	Thôn Kéo Bè	100		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
13	Thôn Khòn Nà	94		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
14	Thôn Bàn Bè	76		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
15	Thôn Khau Mu	84		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
16	Thôn Hợp Nhất	119	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
17	Thôn Nà Lái	64		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
18	Thôn Tầm Pục	51	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
19	Thôn Bàn Hà	66	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
20	Thôn Cốc Lại	50	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
21	Thôn Bó Tàng	76	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
22	Thôn Nà Thi	64		Không	Sáp nhập	Năm 2026	
23	Thôn Liên Thôn 1	110	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
24	Thôn Nà Noong	82	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
25	Thôn Nà Hao	41	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
26	Thôn Khuổi Luồng	47	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
27	Thôn Phai Bày	98	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	
28	Thôn Suối Mi	28	X	Không	Sáp nhập	Năm 2026	

TT	Thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình	Thôn ĐBKK	Thôn biên giới (địa bàn thôn tiếp giáp trực tiếp với đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc)	Phương án đề xuất sáp nhập*	Dự kiến lộ trình sáp nhập	Giải trình ý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại (nếu có)
29	Thôn Pò Mạ	98		Không	Giữ nguyên	Không thực hiện	Năm 2018, sáp nhập 2 thôn: Khau Phầy và Pò Mạ thành thôn Pò Mạ. Thôn có địa hình bị chia cắt phức tạp, địa bàn rộng khoảng 05 km <sup>2</sup> , vùng sâu, vùng xa, khoảng cách đến trung tâm thôn liền kề khoảng 05 km. Thôn liền kề là Thôn Nà Mò (115 hộ) chủ yếu là dân tộc Sán Chí, khoảng cách giữa các điểm dân cư xa nhất nếu sáp nhập khoảng 7,5km. Việc thực hiện sáp nhập với thôn liền kề là gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn. Dân cư không tập trung, khó khăn trong việc sinh hoạt, họp thôn. Thôn liền kề thứ 2 là thôn Hán Sài cũng thực hiện sáp nhập năm 2026 với thôn Nà Pán (sau sáp nhập có 200 hộ và 882 nhân khẩu), khoảng cách giữa các điểm dân cư xa nhất khoảng 8,0 km. Việc sáp nhập gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
30	Thôn Nà Mò	115	X	Không	Giữ nguyên	Không thực hiện	Là thôn ĐBKK, thôn có địa hình bị chia cắt phức tạp, địa bàn rộng khoảng 05 km <sup>2</sup> , vùng sâu, vùng xa, khoảng cách so với thôn liền kề khoảng 5 km. Dân cư không tập trung, khó khăn trong việc sinh hoạt, họp thôn. Thôn liền kề là thôn Thôn Pò Mạ (98 hộ) chủ yếu là dân tộc Sán Chí, khoảng cách đến trung tâm thôn khoảng 05 km, nếu sáp nhập, khoảng cách giữa 02 điểm dân cư xa nhất khoảng 7,5km. Thôn liền kề thứ 2 là thôn Hán Sài (84 hộ) là thôn nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Nà Pán, (số hộ sau sáp nhập là 200 hộ, 882 nhân khẩu), khoảng cách khoảng 05 km, nếu sáp nhập thì khoảng cách giữa 2 điểm dân cư xa nhất khoảng 8,0km. Việc thực hiện sáp nhập với thôn liền kề là gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
31	Thôn Bản Đóc	127		Không	Giữ nguyên	Không thực hiện	Thôn miền núi, địa bàn rộng khoảng 5,0 km <sup>2</sup> , vùng sâu, vùng xa; Các thôn liền kề là Thôn Tầm Pục (52 hộ) chủ yếu dân tộc Nùng, khoảng cách khoảng 05 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Bản Hà, (số hộ sau sáp nhập là 117 hộ) nên khác nhau về phong tục tập quán. Thôn Nà Lái (64 hộ), chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 3,5 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Liên Thôn 1, Nà Thi, (số hộ sau sáp nhập là 238 hộ). Thôn Bản Bè (76 hộ), chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 05 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Hợp Nhất và thôn Khau Mu, (số hộ sau sáp nhập là 279 hộ). Việc thực hiện sáp nhập với thôn liền kề là gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
32	Thôn Khuôn Săm	101	X	Không	Giữ nguyên	Không thực hiện	Là thôn ĐBKK, Năm 2019, sáp nhập 02 thôn: Khuôn Săm và Tắc Uẩn thành thôn Khuôn Săm. Thôn có địa hình bị chia cắt phức tạp, địa bàn rộng khoảng 16 km <sup>2</sup> , vùng sâu, vùng xa, thôn lồi sóng điện thoại. Các thôn liền kề: Thôn Khuổi Luồng (47 hộ), Thôn Nà Noong (82 hộ) chủ yếu dân tộc Sán Chí, khoảng cách khoảng 05 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Nà Hao, (số hộ sau sáp nhập là 170 hộ). Thôn Liên Thôn 1 (112 hộ), chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 06 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Nà Thi, Nà Lái, (số hộ sau sáp nhập là 239 hộ). Việc thực hiện sáp nhập với thôn liền kề là gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.

TT	Thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình	Thôn ĐBKК	Thôn biên giới (địa bàn thôn tiếp giáp trực tiếp với đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc)	Phương án đề xuất sáp nhập*	Dự kiến lộ trình sáp nhập	Giải trình ý do không thực hiện sáp nhập, tổ chức lại (nếu có)
33	Thôn Bộ	135	X	Không	Giữ nguyên	Không thực hiện	Là thôn ĐBKК, Năm 2018 đã thực hiện sáp nhập từ 02 thôn: Pác Bang và Nà Kéo thành thôn Bộ. Thôn có địa hình bị chia cắt phức tạp, địa bàn rộng khoảng 15 km <sup>2</sup> , vùng sâu, vùng xa. Các thôn liền kề: Thôn Suối Lông (70 hộ) chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 09 km. Thôn Vinh Tiên (199 hộ), chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 07 km và đã đảm bảo số hộ theo quy định. Thôn Nà Hao (40 hộ), Nà Noong (83) chủ yếu dân tộc Sán Chi, khoảng cách khoảng 10 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Khuổi Luông, (số hộ sau sáp nhập là 171 hộ). Việc thực hiện sáp nhập với thôn liền kề là gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
34	Thôn Suối Vằm	71	X	Không	Giữ nguyên	Không thực hiện	Là thôn ĐBKК, thôn có địa hình bị chia cắt phức tạp, địa bàn rộng khoảng 16 km <sup>2</sup> , vùng sâu, vùng xa, thôn lôm sổng điện thoại. Các thôn liền kề: Thôn Phai Bày (98 hộ) chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách đến trung tâm thôn khoảng 09 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Suối Mì, (số hộ sau sáp nhập là 126 hộ, diện tích sau sáp nhập khoảng 20km <sup>2</sup> ). Thôn Vinh Tiên (199 hộ, diện tích khoảng 14,5km <sup>2</sup> ), chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 07 km, còn đường đất và đảm bảo số hộ theo quy định. Thôn Cốc Lại (50 hộ), chủ yếu dân tộc Nùng, khoảng cách khoảng 06 km và dự kiến sáp nhập năm 2026 với thôn Bó Tàng. Việc thực hiện sáp nhập với thôn liền kề là gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
35	Thôn Suối Lông	70	X	Không	Giữ nguyên	Không thực hiện	Là thôn ĐBKК, Thôn có địa hình bị chia cắt phức tạp, địa bàn rộng khoảng 29 km <sup>2</sup> , vùng sâu, vùng xa, giao thông đi lại khó khăn. Dân cư thưa thớt, không tập trung khó khăn trong việc sinh hoạt, họp thôn. Các thôn liền kề: Thôn Suối Mì (28 hộ) chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 07 km và nằm trong Phương án sáp nhập năm 2026 với thôn Phai Bày, (số hộ sau sáp nhập là 126 hộ). Thôn Vinh Tiên (199 hộ), chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 07 km và đảm bảo số hộ theo quy định. Thôn Bộ (135 hộ), chủ yếu dân tộc Tày, khoảng cách khoảng 05 km và diện tích rộng. Việc thực hiện sáp nhập với thôn liền kề là gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.

\* Phương án đề xuất sáp nhập: Thực hiện sáp nhập hay giữ nguyên. Trường hợp chưa thực hiện sáp nhập trong năm 2026 phải giải trình, thuyết minh, làm rõ các yếu tố đặc

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THỐNG NHẤT

Phục lục I.3

Phương án sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã Thống Nhất  
(Kèm Đề án số /ĐA-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất)

TT	THÔN THỰC HIỆN SÁP NHẬP			THÔN MỚI HÌNH THÀNH SAU SÁP NHẬP, ĐẶT TÊN				Nêu lý do các thôn, tổ dân phố sau sáp nhập chưa đảm bảo tiêu chí số hộ gia đình theo quy định	
	Thôn	Số hộ gia đình	Thôn ĐBKK, Thôn biên giới	Nội dung sáp xếp, sáp nhập	TT	Tên thôn	Số hộ gia đình		Thôn ĐBKK, Thôn biên giới
1	Thôn Tầm Phiêng	83		Sáp nhập thôn Tầm Phiêng với thôn Nà Vàng thành một thôn mới	1	Thôn Như Khuê	156		Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
2	Thôn Nà Vàng	73							
3	Thôn Tầm Khuổi	110		Sáp nhập thôn Tầm Khuổi với thôn Hợp Tiến thành một thôn mới	2	Thôn Tầm Khuổi	186		Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
4	Thôn Hợp Tiến	76							
5	Thôn Nà Pán	116		Sáp nhập thôn Nà Pán với thôn Hán Sải thành một thôn mới	3	Thôn Nà Pán	200		Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
6	Thôn Hán Sải	84							
7	Thôn Kéo Bè	100		Sáp nhập thôn Kéo Bè với thôn Khòn Nà thành một thôn mới	4	Thôn Xuân Tinh	194		Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
8	Thôn Khòn Nà	94							
9	Thôn Bán Bè	76		Sáp nhập thôn Bán Bè, thôn Hợp Nhất và thôn Khau Mu thành một thôn mới	5	Thôn Hợp Nhất	279	ĐBKK	Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
10	Thôn Hợp Nhất	119	ĐBKK						
11	Thôn Khau Mu	84							
12	Thôn Bán Mới	112		Sáp nhập thôn Bán Mới với thôn Ôn Cựu thành một thôn mới	6	Thôn Vân Mộng	237		Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
13	Thôn Ôn Cựu	125							
14	Thôn Khòn Chả	72		Sáp nhập thôn Khòn Chả, thôn Nà Pàm và thôn Đông Thoang thành một thôn mới	7	Thôn Khòn Chả	205	ĐBKK	Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
15	Thôn Nà Pàm	68	ĐBKK						
16	Thôn Đông Thoang	65	ĐBKK						
17	Thôn Nà Lái	64		Sáp nhập thôn Nà Lái, thôn Liên thôn 1 và Thôn Nà Thi thành một thôn mới	8	Thôn Minh Hiệp	238	ĐBKK	Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
18	Thôn Liên Thôn 1	110	ĐBKK						
19	Thôn Nà Thi	64							
20	Thôn Nà Hao	41	ĐBKK	Sáp nhập thôn Nà Hao, Nà Noong với thôn Khuổi Luồng thành một thôn mới	9	Thôn Minh Phát	170	ĐBKK	Đảm bảo tiêu chuẩn thôn có từ 150 hộ trở lên
21	Thôn Khuổi Luồng	47	ĐBKK						
22	Thôn Nà Noong	82	ĐBKK						
23	Thôn Cốc Lại	50	ĐBKK	Sáp nhập thôn Cốc Lại với thôn Bó Tầng thành một thôn mới	10	Thôn Bó Tầng	126	ĐBKK	Thực hiện sáp nhập 02 thôn, tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo 150 hộ do là thôn ĐBKK, địa bàn rộng khoảng 08 km <sup>2</sup> , vùng sâu vùng xa, thôn lốm sóng điện thoại, giao thông đi lại khó khăn. Thôn liền kề là thôn Nà Thi cũng nằm trong phương án sáp nhập thôn với thôn Liên Thôn 1, Nà Lái (số hộ sau sáp nhập 238 hộ) và khoảng cách 5km; Dân cư không tập trung, khó khăn trong việc sinh hoạt, họp thôn, nên sáp nhập thêm ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
24	Thôn Bó Tầng	76	ĐBKK						
25	Thôn Tầm Pục	51	ĐBKK	Sáp nhập thôn Tầm Pục với thôn Bán Hà thành một thôn mới	11	Thôn Hiệp Hạ	117	ĐBKK	Thực hiện sáp nhập 02 thôn, tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo 150 hộ do là thôn ĐBKK, địa bàn rộng khoảng 04 km <sup>2</sup> , vùng sâu vùng xa, giao thông đi lại khó khăn. Dân cư không tập trung, khó khăn trong việc sinh hoạt, họp thôn; Thôn liền kề là thôn Nà Lái (63 hộ) cũng nằm trong phương án sáp nhập với thôn Liên Thôn 1 và Thôn Nà Thi (số hộ sau sáp nhập là 238 hộ); Thôn Bán Đuốc (127 hộ) đặc thù là dân tộc Tày, khoảng cách là 5km. Đặc thù là dân tộc Nùng, các thôn liền kề cơ bản là dân tộc Tày nên có phong tục tập quán riêng biệt nên sáp nhập thêm ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
26	Thôn Bán Hà	66	ĐBKK						

TT	THÔN THỰC HIỆN SÁP NHẬP				THÔN MỚI HÌNH THÀNH SAU SÁP NHẬP, ĐẶT TÊN				Nêu lý do các thôn, tổ dân phố sau sáp nhập chưa đảm bảo tiêu chí số hộ gia đình theo quy định
	Thôn	Số hộ gia đình	Thôn ĐBKK, Thôn biên giới	Nội dung sắp xếp, sáp nhập	TT	Tên thôn	Số hộ gia đình	Thôn ĐBKK, Thôn biên giới	
27	Thôn Suối Mi	28	ĐBKK	Sáp nhập thôn Suối Mi với thôn Phai Bảy thành một thôn mới	12	<b>Thôn Đoàn Kết</b>	126	ĐBKK	Thực hiện sáp nhập 02 thôn, tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo 150 hộ do là thôn ĐBKK, địa bàn quá rộng khoảng 20 km <sup>2</sup> , vùng sâu vùng xa, địa hình chia cắt, đường đất còn chiếm tỷ lệ cao giao thông đi lại khó khăn. Dân cư không tập trung, khó khăn trong việc sinh hoạt, họp thôn; Nên sáp nhập thêm ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức và hoạt động của thôn.
28	Thôn Phai Bảy	98	ĐBKK						

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THỐNG NHẤT**

**Phụ lục I.4**

**Thống kê thực trạng số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn  
(số liệu tính đến ngày 30/4/2026)**

(Kèm Đề án số /ĐA-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất)

TT	Tên thôn	Tổng số	Các chức danh ở thôn			
			Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn	Trưởng ban Công tác mặt trận	Ghi chú
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	
	<b>Tổng số</b>	<b>73</b>	<b>36</b>	<b>1</b>	<b>36</b>	
1	Thôn Tầm Phiêng	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
2	Thôn Nà Vàng	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
3	Thôn Tầm Khuổi	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
4	Thôn Hợp Tiến	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
5	Thôn Nà Pán	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
6	Thôn Hán Sài	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
7	Thôn Kéo Bẻ	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
8	Thôn Khòn Nà	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
9	Thôn Bản Bẻ	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
10	Thôn Hợp Nhất	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
11	Thôn Bản Mới	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
12	Thôn Ôn Cự	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
13	Thôn Nà Lái	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
14	Thôn Liên Thôn 1	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
15	Thôn Nà Thi	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
16	Thôn Cốc Lại	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
17	Thôn Bó Tàng	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
18	Thôn Khòn Chả	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
19	Thôn Nà Pàm	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
20	Thôn Tầm Pục	3	1	1	1	

TT	Tên thôn	Tổng số	Các chức danh ở thôn			
			Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn	Trưởng ban Công tác mặt trận	Ghi chú
21	Thôn Bản Hả	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
22	Thôn Nà Hao	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
23	Thôn Khuổi Luồng	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
24	Thôn Suối Mì	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
25	Thôn Phai Bậy	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
26	Thôn Vinh Tiên	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
27	Thôn Pò Mạ	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
28	Thôn Nà Mò	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
29	Thôn Khau Mu	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
30	Thôn Đông Thoang	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
31	Thôn Bản Đoóc	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
32	Thôn Khuôn Săm	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
33	Thôn Nà Noong	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
34	Thôn Suối Vằm	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
35	Thôn Suối Lông	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn
36	Thôn Bộ	2	1		1	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn

**Ghi chú:** Chỉ thống kê người đảm nhiệm chức danh chính, không thống kê chức danh kiêm nhiệm

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THỐNG NHẤT

Phụ lục I.5

Phương án kiện toàn, thực hiện chính sách đôi dư người hoạt động không chuyên trách ở thôn  
(sau sắp xếp, sáp nhập)

(Kèm Đề án số /ĐA-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất)

TT	Tên thôn, tổ dân phố trước sắp xếp	Tên thôn, tổ dân phố mới	Tổng cộng		Phương án kiện toàn, đôi dư người hoạt động không chuyên trách ở thôn							
			Tiếp tục bố trí	Giải quyết đôi dư	Bí thư Chi bộ		Trưởng thôn		Trưởng ban công tác Mặt trận		Người hoạt động KCT ở cấp xã thực hiện bố trí về thôn (nếu có)	Ghi chú
					Tiếp tục bố trí	Giải quyết đôi dư	Tiếp tục bố trí	Giải quyết đôi dư	Tiếp tục bố trí	Giải quyết đôi dư		
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	<b>Tổng số</b>		<b>21</b>	<b>36</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>21</b>	<b>0</b>	
1	Thôn Tầm Phiêng	Thôn Như Khuê	1	3	1	1				2		
2	Thôn Nà Vàng											
3	Thôn Tầm Khuổi	Thôn Tầm Khuổi	0	4	0	2				2		
4	Thôn Hợp Tiến											
5	Thôn Nà Pán	Thôn Nà Pán	2	2	1	1			1	1		
6	Thôn Hán Sài											
7	Thôn Kéo Bê	Thôn Xuân Tinh	2	2	1	1			1	1		
8	Thôn Khòn Nà											
9	Thôn Bàn Bê	Thôn Hợp Nhất	2	4	1	2			1	2		
10	Thôn Hợp Nhất											
11	Thôn Khau Mu											
12	Thôn Bàn Mới	Thôn Vân Mộng	2	2	1	1			1	1		
13	Thôn Ôn Cự											
14	Thôn Khòn Chà	Thôn Khòn Chà	2	4	2	1				3		
15	Thôn Nà Pàm											
16	Thôn Đông Thoang											
17	Thôn Nà Lái	Minh Hiệp	2	4	1	2			1	2		
18	Thôn Liên Thôn 1											
19	Thôn Nà Thi											
20	Thôn Cốc Lại	Thôn Bó Tăng	2	2	1	1			1	1		
21	Thôn Bó Tăng											
22	Thôn Tầm Pục	Thôn Hiệp Hạ	2	3	2	0		1		2		
23	Thôn Bàn Há											
24	Thôn Nà Hao	Thôn Minh Phát	2	4	1	2			1	2		
25	Thôn Khuổi Luồng											
26	Thôn Nà Noong											
27	Thôn Suối Mì	Thôn Đoàn Kết	2	2	2					2		
28	Thôn Phai Bậy											